

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VÂN HỒ  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST  
Ngày 25/4/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Xuân Hiếu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Phương Thảo

Ông Mùi Văn Huân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bàn Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hương Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Xuân T;** tên gọi khác: Không, sinh năm 1993 tại huyện M tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tiểu khu 2/9, xã Ch, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1960; bị cáo có vợ là Lèo Thị H, sinh năm 1995 và 01 con 07 tuổi; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 22/12/2021 bị Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện V cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Nguyên đơn dân sự:* Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển thương mại V; địa chỉ: VT7, LK16 - KĐT X, Phường Ph, Quận H, thành phố Hà Nội do ông Trịnh Trung K: Giám đốc làm đại diện. Ủy quyền cho ông Phan Văn L, sinh năm 1982; trú tại: Xã K, huyện K, tỉnh H. Có mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn Th; sinh năm: 1986; địa chỉ: Xóm 3, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 08/10/2021 Trần Xuân T đi phát cỏ tại công trường xây dựng VIGOLANDO, nhưng máy bị hỏng nên T đi tìm dây thép để sửa chữa. T đi vào lán để đồ của công trường, thì thấy một vỏ bao tải xi măng bên trong đựng 01 chiếc máy mài cầm tay màu đỏ, đen nhãn hiệu FEG. T quan sát thấy không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp 02 chiếc máy trên. Thực hiện ý định trên, T lấy 02 chiếc máy nêu trên cho vào 01 túi nilon rồi mang ra lán ở của T. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T lấy 02 chiếc máy nêu trên rồi điều khiển xe máy của công trường đi về nhà tại tiểu khu 2/9, xã Ch, huyện M, tỉnh Sơn La. Khi đi đến tiểu khu 12, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La thì T vào quán điện lạnh Trọng Tín. T gặp, trao đổi và bán cho anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1986, trú tại xóm 3, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La (Là chủ quán điện lạnh Trọng Tín) 02 chiếc máy trên với giá 150.000 đồng. Sau đó T điều khiển xe máy đi về nhà. Số tiền 150.000 đồng T đã tiêu sài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ Ngày 20/10/2021, do trời gió lớn nên làm bung tấm tôn che máy uốn, cắt sắt đặt tại khu vực sân bãi công trường VIGOLANDO. Tấm tôn che máy uốn sắt, cắt sắt thì quan sát thấy hệ thống máy bơm thủy lực, do không thấy người trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy thủy lực. Sau đó T đi đến lán để đồ trong công trường lấy 01 chiếc kìm, rồi T quay lại vị trí chiếc máy uốn, cắt sắt. Sau đó T cất chiếc kìm vào vị trí ban đầu; đối với 01 chiếc bơm thủy lực, 02 dây ti ô, 01 ti thủy lực T mang về cất giấu tại khu vực đồi chè phía sau lán ở của T, mục đích để tìm nơi tiêu thụ. Sau khi phát hiện bị trộm cắp tài sản, ngày 24/10/2021, ông Trịnh Trung K là Giám đốc Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển thương mại V đã có đơn trình báo lên Cơ quan CSĐT Công an huyện V đề nghị điều tra làm rõ.

Ngày 24/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã phối hợp với VKSND huyện V khám nghiệm hiện trường. Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 ti thủy lực dài 30cm, đường kính 06cm, màu đỏ đen, đã qua sử dụng; 01 bơm thủy lực nhãn hiệu JOYANG và 02 dây kèm theo màu đen, đã qua sử dụng; 01 chiếc máy mài cầm tay màu đỏ, đen, xám, nhãn hiệu CHAWQING đã qua sử dụng; 01 chiếc máy khoan cầm tay màu đỏ đen nhãn hiệu FEG đã qua sử dụng.

Ngày 25/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã yêu cầu Hội đồng định giá trong khối tổ tụng hình sự huyện V định giá đối với: 01 ti thủy lực dài 30cm, đường kính 06cm, màu đỏ, đen, đã qua sử dụng; 01 bơm thủy lực nhãn hiệu JOYANG và 02 dây kèm theo màu đen, đã qua sử dụng; 01 chiếc máy mài cầm tay màu đỏ, đen, xám, nhãn hiệu CHAWQING đã qua sử dụng; 01 chiếc máy khoan cầm tay màu đỏ đen nhãn hiệu FEG đã qua sử dụng.

Kết luận định giá tài sản số 14 ngày 25/10/2021 của Hội đồng định giá trong khối tổ tụng hình sự huyện V kết luận:

- 01 ti thủy lực dài 30cm, đường kính 06cm, màu đỏ đen, đã qua sử dụng; 01 bơm thủy lực nhãn hiệu JOYANG và 02 dây kèm theo màu đen, đã qua sử dụng trị giá 4.000.000 đồng.

- 01 chiếc máy mài cầm tay màu đỏ, đen, xám, nhãn hiệu CHAWQING đã qua sử dụng, trị giá 100.000 đồng.

- 01 chiếc máy khoan cầm tay màu đỏ đen nhãn hiệu FEG đã qua sử dụng trị giá 50.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định tài sản do Trần Xuân T trộm cắp nêu trên là tài sản hợp pháp của Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại V do ông Trịnh Trung K - Giám đốc làm đại diện. Ngày 22/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã xử lý vật chứng trao trả số tài sản trên cho công ty quản lý, sử dụng ông K không yêu cầu Trần Xuân T phải bồi thường dân sự gì thêm.

Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 20/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Trần Xuân T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện V giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Xuân T từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (Mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện V trả lại Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển thương mại V 01 ti thủy lực dài 30cm, đường kính 06cm, màu đỏ đen, đã qua sử dụng; 01 bơm thủy lực nhãn hiệu JOYANG và 02 dây kèm theo màu đen, đã qua sử dụng; 01 chiếc máy mài cầm tay màu đỏ, đen, xám, nhãn hiệu CHAWQING đã qua sử dụng; 01 chiếc máy khoan cầm tay màu đỏ đen nhãn hiệu FEG đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, kiểu máy Joy 3 màu đen trắng, bên trong chứa 01 sim điện thoại Viettel, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Trần Xuân T.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

+ Chấp nhận Nguyên đơn dân sự, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

+ Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

+ Ý kiến bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên.

+ Ý kiến của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự: Về dân sự, tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho công ty nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về hình phạt, nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của kiểm sát viên không có tranh luận gì thêm.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Trần Xuân T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Kết luận định giá tài sản, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can thể hiện: Do có ý định chiếm đoạt tài sản, ngày 20/10/2021 Trần Xuân T lợi dụng sự mất cảnh giác của chủ sở hữu, lén lút, bí mật trộm cắp của Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại V gồm: 01 ti thủy lực dài 30cm, đường kính 06cm, màu đỏ đen, đã qua sử dụng; 01 bơm thủy lực nhãn hiệu JOYANG và 02 dây kèm theo màu đen, đã qua sử dụng, trị giá tài sản chiếm đoạt là 4.000.000 đồng mục đích để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo bị cáo Trần Xuân T phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện để răn đe, giáo dục đối với bị cáo phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo cần đánh giá các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù. Hội đồng xét xử thấy, bị cáo tuổi đời còn trẻ, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xử phạt mức hình phạt tù bằng thời hạn tạm giam đối với bị cáo vẫn có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo.

- Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V từ ngày 25/10/2021 cho đến nay. Căn cứ Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy, cần trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Về phạt bổ sung: Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 ti thủy lực dài 30cm, đường kính 06cm, màu đỏ đen, đã qua sử dụng; 01 bơm thủy lực nhãn hiệu JOYANG và 02 dây kèm theo màu đen, đã qua sử dụng; 01 chiếc máy mài cầm tay màu đỏ, đen, xám, nhãn hiệu CHAWQING đã qua sử dụng; 01 chiếc máy khoan cầm tay màu đỏ đen nhãn hiệu FEG đã qua sử dụng là tài sản của Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Việt Bắc nên cơ quan CSĐT Công an huyện V trả lại Công ty là có căn cứ được chấp nhận.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, kiểu máy Joy 3 màu đen trắng, bên trong chứa 01 sim điện thoại Viettel, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Trần Xuân T là vật không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc nguyên đơn dân sự, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

[7] Đối với chiếc kim Trần Xuân T sử dụng làm công cụ phạm tội, T khai đã để lại tại lán để đồ trong công trường. Tuy nhiên, do công nhân công trường đã lấy, sử dụng và làm mất. Quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện V đã truy tìm vật chứng nhưng không thấy.

[8] Đối với anh Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1986, trú tại: Xóm 3, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La là người mua 01 chiếc máy mài cầm tay và 01 chiếc máy

khoan cầm tay của Trần Xuân T. Quá trình điều tra xác định anh Th không biết nguồn gốc 02 chiếc máy trên là do T trộm cắp mà có. Cơ quan CSĐT Công an huyện V không đề cập đến việc xử lý đối với anh Th là đúng pháp luật. Anh Th không yêu cầu Trần Xuân T phải bồi thường về dân sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự:

2. Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội: Tội trộm cắp tài sản.

- Xử phạt bị cáo Trần Xuân T 06 (Sáu) tháng 03 (Ba) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2021.

- Tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận Cơ quan điều tra trả lại cho Nguyên đơn dân sự Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển thương mại V: 01 ti thủy lực dài 30cm, đường kính 06cm, màu đỏ đen, đã qua sử dụng; 01 bơm thủy lực nhãn hiệu JOYANG và 02 dây kèm theo màu đen, đã qua sử dụng; 01 chiếc máy mài cầm tay màu đỏ, đen, xám, nhãn hiệu CHAWQING đã qua sử dụng; 01 chiếc máy khoan cầm tay màu đỏ đen nhãn hiệu FEG đã qua sử dụng.

+ Trả lại bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, kiểu máy Joy 3 màu đen trắng, bên trong chứa 01 sim điện thoại Viettel, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Trần Xuân T.

4. Về dân sự: Chấp nhận việc nguyên đơn dân sự Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển thương mại V, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự
- Người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Xuân Hiếu**